

Bản án số: 162 /2022/HSST
Ngày: 27/07/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, TPHỐ HÀ NỘI
Với Tphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đông

2. Ông Ngô Đức C

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, Tphố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Tphố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Tphố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2022/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo quyết định xét xử số 156/2022/QDDXXST-HS ngày 11 tháng 07 năm 2022 đối với các bị cáo:

1.**Vũ Đại D**, sinh năm 1993; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vũ Trọng S và bà Trần Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; DCB số 119, lập ngày 01/3/2022 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/1/2022; Hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 26/1/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2.**Vũ Ngọc T**, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vũ Văn S và bà Bùi Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; DCB số 116, lập ngày 01/3/2022 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/1/2022; Hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 26/1/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Nguyễn Thị L**, sinh năm 2003; Giới tính: Nữ; ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:

Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Bá Đ và bà Nguyễn Thị Q; Tiền án, tiền sự: Không; DCB số 118, lập ngày 01/3/2022 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/1/2022; Hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 26/1/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4.Hoàng Việt C, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: Phường N, quận T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Văn H và bà: Hà Thị A; Vợ: Trần Thị H; Có 01 con: sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; DCB số 117, lập ngày 01/3/2022 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/1/2022; Hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 26/1/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 20/01/2022, tổ công tác đội Điều tra tổng hợp - Công an quận Cầu Giấy phát hiện bắt quả tang Vũ Đại D, Vũ Ngọc T, Nguyễn Thị L, Hoàng Việt C đang có hành vi bán các số lô, số đề cho Đào Hữu T (sinh năm 1985; HKTT: TT N, phường N, quận C, Hà Nội) tại địa chỉ phố T, phường N, quận C, Hà Nội. Thu giữ giữ của Đào Hữu T: số tiền là 460.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Thị L: 01 tờ tích kê L bán 46 số đề (mỗi số 10.000 đồng) cho Trí, các chữ viết, chữ ký xác nhận đúng tên Đào Hữu T, Nguyễn Thị L (bản gốc) và số tiền 9.500.000 đồng; Thu giữ của Vũ Đại D: 01 tờ giấy A4 liệt kê bán các số lô, số đề có chữ ký, chữ viết xác nhận tên Vũ Đại D và Vũ Ngọc T và 24 tờ tích kê ghi số lô, số đề cho khách ngày 20/01/2022 (bản giấy than). Tổ công tác lập biên bản bắt thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra: Vũ Đại D, Vũ Ngọc T, Nguyễn Thị L và Hoàng Việt C khai nhận: D và T mở cửa hàng bán xổ số Vietlot tại phố T, phường N, quận C, Hà Nội, thuê Nguyễn Thị L bán xổ số Vietlot cho khách từ cuối tháng 11/202, trả công cho L 130.000 đồng buổi/ngày, thời gian làm việc từ 14 giờ đến 18 giờ 30 phút hàng ngày. Do bán xổ số Vietlot không có lợi nhuận nhiều nên D bàn bạc với T bán các số lô, số đề cho khách có nhu cầu để hưởng lợi, T đồng ý. D và T hướng dẫn cho Nguyễn Thị L cách viết tích kê, bán các số lô, số đề cho khách và thu tiền của khách. Sau đó thuê Hoàng Việt C (là người hàng ngày chuyển vé xổ số Miền Bắc cho cửa hàng của D và Thành, đến chiều C đến cửa hàng lấy những vé Xổ số Miền Bắc không bán được mang trả cho Công ty Xổ số Miền Bắc) ghi số lô, số đề cho khách, trả công 3.000.000 đồng/tháng. Các đối tượng thỏa thuận 1 điểm lô bán cho khách là 22.500 đồng, nếu khách trúng thì phải trả khách 80.000 đồng (2 số trùng với 2 số cuối của tất cả các giải); Khách đánh 10.000 đồng tiền

đề trúng (2 số trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt) sẽ được 700.000 đồng; Khách đánh 10.000 đồng 3 càng trúng (3 số trùng với 3 số cuối giải đặc biệt) được 4.000.000 đồng; Khách đánh 10.000 đồng lô xiên 2, 3, 4 trúng (2 số trùng với 2 số cuối của tất cả các giải) sẽ được tương đương 100.000 đồng 400.000 đồng và 1.000.000 đồng. Sau khi ghi số lô, số đề cho khách thì L D, Tvà C đều ký bên dưới tờ tích kê xong giao cho khách. Khi viết tích kê, L, D, Tvà C đều kẹp giấy than ở giữa, giữ lại liên giấy than còn bản chính đưa cho người đánh bạc để đối chiếu thắng thua. Vũ Đại D và Vũ Ngọc T trực tiếp thanh toán tiền số lô, số đề cho khách, không chuyển cho ai. Việc thanh toán tiền thắng thua với khách mua số lô, số đề thì căn cứ vào kết quả mở thưởng hàng ngày của Xổ số Miền Bắc. Nếu khách trúng thưởng thì D và T phải thanh toán tiền trúng thưởng cho khách, nếu khách không trúng thưởng thì D và T được hưởng số tiền mà khách đã mua số lô, số đề.

Cùng ngày, Cơ quan công an tiến hành kiểm tra hành chính, thu giữ của Trần Triệu T (sinh năm 1995; HKTT: Phường N, quận B, Hà Nội ; Nơi ở: phường N, quận C, Hà Nội): 01 tích kê mua số lô, số đề: LT1 42 10^d LT2 242x24ⁿ LT3 242x20ⁿ với số tiền 285.000 đồng, mặt trước có chữ ký, chữ viết xác nhận tên Hoàng Việt C, mặt sau có chữ ký, chữ viết xác nhận đứng tên Trần Triệu T đề ngày 20/01/2022; Thu giữ của Trần Duy H (sinh năm 1981, HKTT: phường N, quận C, Hà Nội): 01 tờ tích kê giữ tích kê mua số lô, số đề: LT1 249 LT2 24x24ⁿ TS: 245 với số tiền 245.000 đồng, có chữ ký, chữ viết xác nhận đứng tên Trần Duy H, Nguyễn Thị L; Thu giữ Nguyễn Tùng A (sinh năm 1987, HKTT: Phường M, quận H, Hà Nội): 01 tờ tích kê giữ tích kê mua số đề: LT2 15 898 88 42 87/x36ⁿ LT3 915 988/x20 CS(15-42-87-88) x 60ⁿ TS: 270ⁿ với số tiền 270.000 đồng, có chữ ký, chữ viết xác nhận đứng tên Nguyễn Tùng A, Nguyễn Thị L.

Cơ quan công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định trưng cầu giám định chữ ký, chữ số của Vũ Đại D, Nguyễn Thị L, Hoàng Việt C trên các tích kê số lô, số đề đã thu giữ. Kết luận giám định số 2334/KL-KTHS ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tphố Hà Nội kết luận:

Chữ viết, chữ số, trên 01 bảng cấp lô đề có nội dung: “LT2 (Đề) 39 63 68 76 75... 242x24ⁿ 747x60ⁿ, mặt sau có chữ viết, chữ ký xác nhận đứng tên Vũ Đại D, Vũ Ngọc T, đề ngày 20/1/2022 (Ký hiệu A1): 01 tích kê lô đề kích thước khoảng (7x10,2) cm, có nội dung: “LT1 42 10ⁿ LT2 242x24ⁿ LT3 242x20ⁿ TS 285”, mặt trước có chữ viết, chữ ký xác nhận đứng tên Hoàng Việt C, mặt sau có chữ viết, chữ ký xác nhận đứng tên Trần Triệu T, đề ngày 20/1/2022 (Ký hiệu A2); 03 tích kê lô đề kích thước khoảng (7x10,2) cm, cùng đề ngày 20/1/2022 gồm: “LT1 24x10 LT2 24x24ⁿ TS: 245” có chữ viết, chữ ký xác nhận đứng tên Nguyễn Thị L, Trần Duy H (Ký hiệu A3); “LT2 15 898 88 42 87/x36ⁿ... TS: 270ⁿ” có chữ viết, chữ ký xác nhận đứng tên Nguyễn Thị L, Nguyễn Tùng A (Ký hiệu

A4); “LT2 Bộ 81 Bộ 09... LT2 232 181” có chữ viết, chữ ký xác nhận đứng tên Nguyễn Thị L, Đào Hữu T (Ký hiệu A5) so với chữ viết, chữ số, chữ ký của Vũ Đại D, Nguyễn Thị L, Hoàng Việt C trên mẫu so sánh là chữ do cùng một người viết và ký ra.

Như vậy, ngày 20/01/2022, D, T, L, C bán số cho khách theo 25 tích kê (trong đó xác định được 4 người đánh bạc là Trần Triệu T, Trần Duy H, Nguyễn Tùng A và Đào Hữu T), tổng số tiền là 9.960.000 đồng, trong đó Vũ Đại D bán số lô, số đề cho khách 08 tích kê với số tiền là 3.455.000 đồng; Vũ Ngọc T bán số lô, số đề 02 tích kê cho khách với số tiền là 910.000 đồng; Nguyễn Thị L bán số lô, số đề 10 tích kê cho khách với số tiền là 4.345.000 đồng; Hoàng Việt C bán số lô, số đề 05 tích kê cho khách với số tiền là 1.250.000 đồng).

Đối với Đào Hữu T, Trần Triệu T, Trần Duy H, Nguyễn Tùng A đều tham gia thực hiện hành vi đánh bạc, tuy nhiên số tiền mỗi người dùng để đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, đều chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, hoặc hành vi tổ chức đánh bạc, hoặc hành vi gá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc, hoặc tội tổ chức đánh bạc, hoặc tội gá bạc. Do vậy, hành vi của Đào Hữu T, Trần Triệu T, Trần Duy H, Nguyễn Tùng A không cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 BLHS. Công an quận Cầu Giấy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Hữu T, Trần Triệu T, Trần Duy H, Nguyễn Tùng A về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua các số lô, số đề, theo quy định tại khoản 1, Điều 28, Nghị định 2021/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 31/12/2021.

Đối với các đối tượng mua số lô, số đề trước đó của D, T, L, C, do D, T, L, C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng:

- Thu giữ của Nguyễn Thị L: 01 tờ tích kê L bán 46 số đề (mỗi số 10.000 đồng) cho Trí, các chữ viết, chữ ký xác nhận đứng tên Đào Hữu T, Nguyễn Thị L (bản gốc) và số tiền 9.500.000 đồng

- Thu giữ của Vũ Đại D: 01 tờ giấy A4 liệt kê bán các số lô, số đề có chữ ký, chữ viết xác nhận tên Vũ Đại D và Vũ Ngọc T và 24 tờ tích kê ghi số lô, số đề cho khách ngày 20/01/2022 (bản giấy than)

- Thu giữ của Trần Triệu T: 01 tích kê mua số lô, số đề: LT1 42 10^d LT2 242x24ⁿ LT3 242x20ⁿ với số tiền 285.000 đồng, mặt trước có chữ ký, chữ viết xác nhận tên Hoàng Việt C, mặt sau có chữ ký, chữ viết xác nhận đứng tên Trần Triệu T đề ngày 20/01/2022

- Thu giữ của Trần Duy H: 01 tờ tích kê giữ tích kê mua số lô, số đề: LT1 249 LT2 24x24ⁿ TS: 245 với số tiền 245.000 đồng, có chữ ký, chữ viết xác nhận đứng tên Trần Duy H, Nguyễn Thị L

- Thu giữ Nguyễn Tùng A: 01 tờ tích kê giữ tích kê mua số đề: LT2 15 898 88 42 87/x36ⁿ LT3 915 988/x20 CS(15-42-87-88) x 60ⁿ TS: 270ⁿ với số tiền 270.000 đồng, có chữ ký, chữ viết xác nhận đứng tên Nguyễn Tùng A, Nguyễn Thị L (bản gốc)

Tại bản cáo trạng số 138 ngày 25/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố các bị cáo Vũ Đại D, Vũ Ngọc T, Nguyễn Thị L và Hoàng Việt C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm nêu trên và đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt:

- Vũ Đại D từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ
- Vũ Ngọc T từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ
- Nguyễn Thị L từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ
- Hoàng Việt C từ 8 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/1/2022 đến 26/1/2022 là 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 9.960.000 đồng các bị cáo thu được từ việc bán số lô, số đề.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 25 tích kê ghi số lô đề mà các bị cáo bán cho khách ngày 20/1/2022.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với nhau, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu được trong vụ án. Thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng thời gian từ 14 giờ đến 18 giờ 05 phút ngày 20/1/2022, tại địa chỉ phố T, phường N, quận C, Hà Nội, Vũ Đại D, Vũ Ngọc T, Nguyễn Thị L và Hoàng Việt C đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 9.960.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc phát triển trong xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều là những người có nhận thức pháp luật, biết hành vi đánh bạc bị nghiêm cấm, song do ham hưởng lời bất chính, ý thức chấp hành pháp luật kém các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo D và T là người chủ mưu trong việc bán số lô, số đề cho khách có nhu cầu đánh bạc để hưởng lợi, D bán số lô đề cho khách 08 tích kê với số tiền 3.455.000 đồng, T bán số lô đề cho khách 02 tích kê với số tiền 910.000 đồng. Bị cáo L là nhân viên làm thuê tại cửa hàng của T và D, làm theo sự hướng dẫn của T và D trong việc viết tích kê, bán số lô, số đề và thu tiền của 10 khách với số tiền 4.345.000 đồng. Bị cáo C được D và T thuê để ghi số lô, số đề 05 tích kê cho khách với số tiền 1.250.000 đồng.

Do vậy khi cân nhắc mức hình phạt bị cáo T và D là cao hơn so với bị cáo L và C.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử xem xét, các bị cáo có thái độ khai báo Tkhân, ăn năn hối cải; Các bị cáo nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên cho

cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở về Người có ích cho xã hội.

[5] Xử lý tang vật và án phí:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 9.960.000 đồng tiền các bị cáo thu được từ việc bán số lô, số đề cho 04 người đánh bạc là Trần Triệu T, Trần Duy H, Nguyễn Tùng A và Đào Hữu T.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 25 tích kê ghi số lô đề mà các bị cáo bán cho khách ngày 20/1/2022.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo do các bị cáo đều không có việc làm và thu nhập ổn định.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Đại D, Vũ Ngọc T, Nguyễn Thị L và Hoàng Việt C phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Vũ Đại D **15 (mười lăm)** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/1/2022 đến 26/1/2022 là 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Vũ Ngọc T **12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/1/2022 đến 26/1/2022 là 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Nguyễn Thị L **10 (mười)** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/1/2022 đến 26/1/2022 là 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 9 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phải cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Hoàng Việt C **8 (tám)** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/1/2022 đến 26/1/2022 là 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 7 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, quận T, Tphố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phải cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, quận T, Tphố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mục A danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 9.960.000 đồng tiền các bị cáo thu được từ việc bán số lô, số đề cho 04 người đánh bạc là Trần Triệu T, Trần Duy H, Nguyễn Tùng Anh và Đào Hữu T

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 25 tích kê ghi số lô đề mà các bị cáo bán cho khách ngày 20/1/2022

(Theo Giấy nộp tiền của Công an quận Cầu Giấy ngày 07/7/2022 vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy tại Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy).

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy,
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ngọc Hà

